

Số: 245 /KL-UBND

Vĩnh Cửu, ngày 11 tháng 3 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra công tác quản lý nhà nước về đất đai và trật tự
xây dựng trên địa bàn xã Thiện Tân

Thực hiện Quyết định thanh tra số 723/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc thanh tra công tác quản lý nhà nước về đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn xã Thiện Tân.

Từ ngày 12/4/2023 đến ngày 19/6/2023, Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 723/QĐ-UBND đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Thiện Tân.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 89/BCKQ-ĐTT ngày 27/12/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của các tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra. Chủ tịch UBND huyện kết luận như sau:

Phần I. KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

Xã Thiện Tân nằm ở phía tây huyện Vĩnh Cửu, cách trung tâm huyện khoảng 25 km, xã có địa bàn nằm dọc Sông Đồng Nai và tỉnh lộ ĐT 768, dân số có 2.879 hộ/10.687 khẩu. Phía Đông giáp xã Tân An, phía Tây giáp xã Thạnh Phú, phía Bắc giáp sông Đồng Nai, phía Nam giáp phường Trảng Dài, phường Tân Biên, xã Tân Hòa- TP Biên Hòa và xã Hố Nai 3 huyện Trảng Bom. Sau nhiều lần điều chỉnh đến ngày 29/8/1994 tại Nghị định số 109-CP của Chính phủ thành lập huyện Vĩnh Cửu trong đó xã Thiện Tân là một đơn vị hành chính của huyện Vĩnh Cửu. Tổng diện tích tự nhiên: 2.282,74 ha được chia làm 3 ấp gồm: ấp Ông Hường, ấp 6-7 và ấp Vàm. Là xã có vị trí thuận lợi nằm cạnh khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam của huyện; gần trung tâm thành phố Biên Hòa nên có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Tập trung nhiều công ty, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, do đó thu hút lao động ngoài tỉnh, dẫn đến nhu cầu nhà ở tăng cao, việc mua bán, chuyển nhượng đất bằng giấy tay, sử dụng đất không đúng mục đích diễn ra càng phức tạp.

1. Tổng diện tích tự nhiên: 2.282,74ha.

a. Đất nông nghiệp:

Diện tích đất nông nghiệp năm 2022 là :1.369,086 ha, trong đó:

- Đất sản xuất nông nghiệp: diện tích 1.113,56 ha, gồm:

+ Đất trồng cây hàng năm: diện tích 583,311 ha,

+ Đất trồng cây lâu năm: diện tích 530,251 ha,

- Đất lâm nghiệp: diện tích 154,38 ha,
- Đất nuôi trồng thủy sản: diện tích 101,14 ha,

b. Đất phi nông nghiệp:

Diện tích đất phi nông nghiệp năm 2022 là: 913,66 ha, cụ thể:

- Đất ở: Chiếm phần lớn diện tích đất phi nông nghiệp của xã với 81,512 ha, tăng 1,65 ha do đất trồng lúa, đất trồng cây hàng năm khác và đất trồng cây lâu năm chuyển sang.

- Đất chuyên dùng: diện tích 705,65 ha, tăng 0,45 ha, trong đó:
 - + Đất xây dựng trụ sở cơ quan: diện tích 1,17 ha,
 - + Đất quốc phòng: diện tích 19,08 ha,
 - + Đất xây dựng công trình sự nghiệp: diện tích 29,15 ha,
 - + Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp: diện tích 545,59 ha,
 - + Đất có mục đích công cộng: diện tích 110,67 ha,
- Đất cơ sở tôn giáo: diện tích 2,41 ha,
- Đất cơ sở tín ngưỡng: diện tích 1,60 ha,
- Đất nghĩa trang, nghĩa địa: diện tích 7,88 ha,
- Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: diện tích 114,61 ha,

c. Đất chưa sử dụng:

Đất chưa sử dụng không còn trên địa bàn xã, do khai thác triệt để đưa vào sử dụng cho các mục đích nông nghiệp và phi nông nghiệp.

2. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành.

- Thực hiện Chỉ thị 13-CT/TU ngày 27/9/2021 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về tiếp tục tăng cường công tác quản lý khai thác và kinh doanh khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị 38-CT/TU ngày 12/9/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị; Chỉ Thị 07/CT-UBND ngày 05/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai; Chỉ thị 06-CT/HU ngày 15/4/2021 của Ban thường vụ huyện ủy Vĩnh Cửu về tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng.

- Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết chuyên đề số 24-NQCD/ĐU ngày 04/3/2022 của Đảng ủy xã Thiện Tân về lãnh đạo công tác quản lý, sử dụng đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn; Các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, Đảng ủy, UBND xã về việc tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, tài nguyên khoáng sản;

- UBND xã ban hành Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 của UBND xã Thiện Tân về việc củng cố, kiện toàn Tổ phụ trách công tác quản lý

đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, khoáng sản trên địa bàn xã (gọi chung là Tổ công tác);

- Xây dựng Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND xã về thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã Thiện Tân.

- UBND xã Thiện Tân căn cứ các quy định hiện hành tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ các quy định pháp luật về đất đai, xây dựng nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, kiên quyết xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm. Đồng thời, xây dựng các kế hoạch, thông báo về việc kiểm tra xử lý nhanh các trường hợp vi phạm đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn xã, tổ chức kiểm tra các công trình xây dựng hàng ngày trên địa bàn.

- UBND xã chỉ đạo cán bộ, công chức chuyên môn, Trưởng các ấp và Công an viên phụ trách từng ấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng đất trên địa bàn, tránh để xảy ra tình trạng người sử dụng đất chuyển mục đích sử dụng đất mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

- Kịp thời báo cáo UBND huyện xử lý những trường hợp vi phạm vượt thẩm quyền UBND xã.

- UBND xã bố trí lực lượng nhằm trực đảm bảo công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng và tài nguyên khoáng sản đối với những ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật, những ngày nghỉ, lễ; từ đó tăng cường kiểm tra tiếp nhận những thông tin phản ánh nhằm xử lý những vụ việc vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Việc phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó chủ tịch và Công chức Địa chính – Công chức Tư pháp giai đoạn 2021 đến thời điểm thanh tra.

Năm 2021: UBND xã ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc phân công công việc của Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND và các ủy viên UBND xã trong đó:

- Ông Huỳnh Văn Thiệt – Chủ tịch UBND lãnh đạo và điều hành chung mọi hoạt động của UBND xã.

- Ông Nguyễn Trung Dũng – Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực kinh tế.

Thông báo số 47/TB-UBND ngày 25/01/2021 của UBND xã Thiện Tân về phân công nhiệm vụ công chức và những người hoạt động không chuyên trách trong đó:

- Ông Lý Thái Bình Dương – Công chức Địa chính xây dựng phụ trách công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng tại địa phương.

- Bà Nguyễn Hoàng Diễm Lan – Công chức Tư pháp phụ trách lĩnh vực tư pháp, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo.

UBND xã ban hành Quyết định số 31^A/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Chủ tịch UBND xã về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (người được

giao quyền xử phạt về lĩnh vực đất đai là ông Nguyễn Trung Dũng – PCT-UBND xã).

Năm 2022: UBND xã ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2022 về việc phân công công việc của Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND và các ủy viên UBND xã trong đó:

- Ông Huỳnh Văn Thiệt – Chủ tịch UBND lãnh đạo và điều hành chung mọi hoạt động của UBND xã.

- Ông Nguyễn Trung Dũng – Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực kinh tế.

Thông báo số 107/TB-UBND ngày 12/3/2022 của UBND xã Thiện Tân về phân công nhiệm vụ công chức và những người hoạt động không chuyên trách trong đó:

- Ông Lý Thái Bình Dương – Công chức Địa chính xây dựng phụ trách công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng tại địa phương.

- Bà Nguyễn Hoàng Diễm Lan – Công chức Tư pháp phụ trách lĩnh vực tư pháp, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo.

UBND xã ban hành Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND xã về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính (người được giao quyền xử phạt về lĩnh vực đất đai là ông Nguyễn Trung Dũng – PCT-UBND xã).

Phần II. KẾT QUẢ THANH TRA, XÁC MINH

I. Công tác giải quyết tranh chấp về đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng

1. Công tác hoà giải tranh chấp đất đai

1.1. Năm 2021

UBND xã tiếp nhận 17 đơn liên quan đến tranh chấp đất đai, trong đó 09 đơn tổ chức hòa giải thành. Còn 08 đơn hòa giải tranh chấp không thành (trong đó có 02 đơn quá thời gian giải quyết), đã được UBND xã hướng dẫn khởi kiện tại Tòa án nhân dân giải quyết theo thẩm quyền.

1.2. Năm 2022

UBND xã tiếp nhận 21 đơn liên quan đến tranh chấp đất đai, có 14 đơn tổ chức hòa giải thành. Còn 07 đơn hòa giải tranh chấp không thành (06 đơn đã được UBND xã hướng dẫn khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo thẩm quyền; 01 đơn hướng dẫn gửi đơn đến UBND huyện giải quyết theo quy định).

2. Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực đất đai, xây dựng trên địa bàn.

2.1. Về việc tiếp công dân

Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ, UBND xã đã áp dụng đúng theo biểu mẫu số 06-TCD

đính kèm theo Thông tư. Bên cạnh đó, xã có lập sổ tiếp dân hàng tuần vào ngày thứ Sáu của lãnh đạo UBND xã, thể hiện nội dung thông tin về việc tiếp công dân; cụ thể:

- Trong năm 2021, theo Thông báo số 05/TB-UBND ngày 04/01/2021 về lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã năm 2021; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 25/01/2021 về tổ chức tiếp công dân, xử lý đơn thư; tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân năm 2021; theo đó lịch tiếp công dân theo định kỳ Chủ tịch UBND xã là 33 lượt, tuy nhiên không có công dân đến liên hệ, xã có lập sổ tiếp công dân (do năm 2021 dịch covid nguy hiểm, nên người dân không liên hệ tiếp công dân).

- Trong năm 2022, theo Thông báo số 12/TB-UBND ngày 10/01/2022 về lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã năm 2022; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 16/3/2022 về tổ chức tiếp công dân, xử lý đơn thư; tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân năm 2022, theo đó lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã là 63 lượt, trong đó có 17 lượt có người dân liên hệ, UBND xã có lập biên bản tiếp công dân; còn 46 lượt không có công dân đến không liên hệ, UBND xã có lập biên bản theo quy định. Nội dung chủ yếu công dân đề nghị hướng dẫn làm đơn giải quyết tranh chấp đất đai theo quy định.

2.2. Về tiếp nhận đơn, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Năm 2021, UBND xã Thiện Tân không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Năm 2022, UBND xã Thiện Tân tiếp nhận 01 đơn khiếu nại; 03 đơn tố cáo. Kết quả giải quyết:

- Đơn tố cáo: UBND xã đã giải quyết xong 03 đơn tố cáo (02 đơn người tố cáo rút đơn, 01 đơn không thụ lý).

- Đơn khiếu nại: UBND xã tiếp nhận từ ngày 06/1/2022, nhưng đến thời điểm thanh tra UBND xã chưa giải quyết theo quy định dẫn đến người dân có đơn tố cáo gửi đến UBND huyện.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quản lý Nhà nước về đất đai và trật tự xây dựng

1. Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện tại Văn bản số 2284/UBND-TCD ngày 04/4/2023 về việc rà soát theo đơn phản ánh của công dân (kèm theo phục lục số 01)

Đoàn Thanh tra tiến hành rà soát, kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của 27 thửa đất theo đơn phản ánh của công dân về việc xây dựng trái phép, lấn chiếm đất công trên địa bàn xã. Kết quả kiểm tra 27 thửa đất như sau:

- 03/27 thửa đất sử dụng đúng mục đích sử dụng đất.

- 24/27 thửa đất sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất (xây dựng công trình trên đất nông nghiệp, cụ thể: Xây dựng 23 nhà xưởng, 40 nhà ở, 16 phòng trọ, 05 đường bê tông; nhà bảo vệ, nhà kho, mái che...)

Thời điểm xây dựng:

Đối với 24 thửa đất sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất, tại thời điểm đoàn thanh tra kiểm tra trên đất có 87 công trình. Qua làm việc với đối tượng vi phạm, Đoàn thanh tra xác định được thời điểm xây dựng của 44 công trình. Trong đó: 02 công trình xây dựng năm 2015; 07 công trình xây dựng năm 2018; 06 công trình xây dựng năm 2019; 02 công trình xây dựng năm 2020; 06 công trình xây dựng năm 2021 và 21 công trình xây dựng năm 2022 (*trong đó, 01 trường hợp bắt đầu xây dựng năm 2020, đến năm 2022 tiếp tục xây dựng; 03 trường hợp bắt đầu xây dựng năm 2019, đến năm 2022 tiếp tục xây dựng; 02 trường hợp bắt đầu xây dựng năm 2018, đến năm 2022 tiếp tục xây dựng*).

Các trường hợp còn lại, UBND xã Thiện Tân chưa xử lý vi phạm hành chính, do đó chưa xác định được thời điểm vi phạm.

Về Quyết định xử phạt VPHC: đối với 87 công trình vi phạm, có 16 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành. Trong đó: UBND xã ban hành 06 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thời gian ban hành tháng 12/2019; UBND huyện ban hành 10 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (*01 Quyết định ban hành tháng 1/2020; 02 Quyết định ban hành tháng 2/2023; 01 Quyết định ban hành vào tháng 4/2023; 06 Quyết định ban hành vào tháng 5/2023*).

2. Kết quả kiểm tra việc quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai (kèm theo phụ lục số 02)

Đoàn kiểm tra 36 thửa đất, qua kiểm tra 36/36 thửa đất sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất (xây dựng 95 công trình gồm nhà xưởng; nhà ở, nhà bảo vệ, nhà ăn, nhà văn phòng, nhà để xe...) Tổng diện tích xây dựng các công trình nêu trên 38.594,7m².

Đối với 36 thửa đất kiểm tra, đặc biệt theo báo cáo số 115/BC-UBND ngày 30/7/2019 của UBND xã Thiện Tân tại thửa đất số 234, tờ bản đồ số 54 có 20 trường hợp xây dựng nhà từ năm 2008. Đến năm 2023, theo báo cáo số 262/BC-UBND ngày 04/8/2023 của UBND xã thì thửa đất trên đã có 56 công trình/50 gia đình sử dụng.

Thời điểm xây dựng: Đoàn kiểm tra xác định được thời điểm xây dựng 32/95 công trình. Trong đó:

Theo báo cáo số 115/BC-UBND ngày 30/7/2019 của UBND xã Thiện Tân: 20 công trình xây dựng năm 2008.

Theo kết quả làm việc của Đoàn kiểm tra với đối tượng vi phạm xác định được thời điểm xây dựng 12 công trình (*05 công trình xây dựng năm 2016; 01 công trình xây dựng năm 2017; 01 công trình xây dựng từ cuối năm 2019 đến năm 2021; 03 trường hợp xây dựng năm 2020; 02 trường hợp xây dựng năm 2022*).

Về Quyết định xử phạt VPHC:

01/95 công trình có Quyết định xử phạt VPHC (thửa đất số 53, tờ bản đồ số 20, UBND huyện ban hành Quyết định số 1227/QĐ-XPHC ngày 15/5/2023 đối với bà Nguyễn Thị Yến. Bà Yến đã nộp phạt bằng tiền, chưa khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Ngày 01/6/2023, UBND xã Thiện Tân có thông báo về việc chấp hành Quyết định số 1227/QĐ-UBND. UBND xã yêu cầu bà Yến không được phép thi công hoàn thiện công trình, không được đưa công trình vào sử dụng. Tuy nhiên, đến thời điểm kiểm tra, ghi nhận công trình đã hoàn thiện đưa vào sử dụng đã lợp mái, đường nội bộ, làm sân, tường rào, hoàn thiện phía trong căn nhà. Ngày 13/7/2023, UBND xã Thiện Tân có tờ trình số 83/TTr-UBND kiến nghị UBND huyện ban hành Quyết định cưỡng chế buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm).

Còn lại 94/95 công trình chưa có Quyết định xử phạt VPHC.

3. Kết quả thực hiện phương án đất công.

3.1. Kết quả rà soát hiện trạng quỹ đất UBND xã quản lý, sử dụng

- Tổng số thửa đất công năm 2018 là 85 thửa.
- Tổng số thửa đất công trên địa bàn xã tính đến thời điểm thanh tra là 67 thửa với tổng diện tích 567.561,9m²

3.2. Tổng thửa đất do UBND xã sử dụng

06 thửa với tổng diện tích 30.381,5m² (đã cắm mốc 04 thửa và 02 thửa có hàng rào ổn định) gồm:

- Số thửa đất đã được cấp GCN: 05 thửa/26.238,3m²
- Chưa được cấp GCN: 01 thửa/4.143,2m². Nguyên nhân chưa cấp giấy: Thửa đất số 55, tờ bản đồ 16 hiện là trụ sở công an xã, vị trí này trước đây đã cấp giấy CNQSDĐ cho Trường tiểu học Thiện Tân.

3.3. Tổng số đất do UBND xã quản lý

61 thửa/ 537.180,1m² (đã cắm mốc 30 thửa / 222 mốc, 20 thửa có ranh ổn định và 17 thửa chưa cắm mốc). Trong đó:

- Đất công do xã đăng ký quản lý 25 thửa/110.403,4m² (đã có quyết định giao cho địa phương quản lý 24 thửa/46.915,8m²; Nộp Trung tâm hành chính công 01 thửa/63.487,6m²)
- Đất công UBND xã đăng ký quản lý 18 thửa/4.903,0m². Hiện nay đang bổ sung bản vẽ và xin số thửa chính thức.
- 01 thửa đang xin điều chỉnh từ đất y tế sang đất giáo dục với diện tích 288,0m².
- 17 thửa chưa kê khai đăng ký/422.198,4m². Trong đó, các thửa đất tranh chấp gồm 08 thửa/61.588,4m²; các thửa lấn chiếm gồm 9 thửa/360.610m².

III. Công tác kiểm tra, theo dõi, phát hiện, xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng trên địa bàn.

1. Công tác kiểm tra quản lý đất đai sau khi có quyết định tách thửa (kèm theo phục lục số 03)

Tổng số trường hợp tách thửa trên địa bàn xã Thiện Tân trong năm 2021, 2022 là 154 trường hợp/456 thửa. Trong đó: năm 2021 (61 trường hợp tách thành 181 thửa); năm 2022 (93 trường hợp tách thành 275 thửa).

Qua kiểm tra ngẫu nhiên hiện trạng 26 trường hợp/130 thửa tách ghi nhận sử dụng đúng mục đích.

2. Công tác tự nguyện trả lại đất

Năm 2021: 3 trường hợp/ 4 thửa đất

Về việc quản lý sử dụng đất đã thu hồi do hộ dân tự nguyện trả lại: Hiện nay là tuyến đường Bung Mua đã đưa vào sử dụng năm 2016.

Năm 2022: gồm 2 trường hợp /2 thửa

Về việc quản lý sử dụng đất đã thu hồi do hộ dân tự nguyện trả lại: Hiện đang làm đường đi cho các hộ dân trong khu vực.

3. Công tác quản lý đất đai sau khi thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất (kèm theo phục lục số 04)

Năm 2021: 14 trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở vượt hạn mức(>300m²)/0,8ha, tách thành 52 thửa đất sau khi chuyển mục đích (hiện trạng tại thời điểm kiểm tra có 12 thửa đã xây dựng công trình, còn lại là đất trống).

Năm 2022: 12 trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở vượt hạn mức(>300m²)/0,57ha, tách thành 37 thửa đất sau khi chuyển mục đích (hiện trạng tại thời điểm kiểm tra có 05 thửa đã xây dựng công trình, còn lại là đất trống).

4. Công tác công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

UBND xã Thiện Tân đã ban hành các thông báo, thực hiện niêm yết tại trụ sở làm việc và thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh về công khai quy hoạch sử dụng đất đến năm 2023, kế hoạch sử dụng đất năm 2021, 2022. Cụ thể:

-Thông báo số 21/TB-UBND ngày 12/1/2021 về niêm yết công khai nội dung Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của UBND huyện Vĩnh Cửu được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 5055/QĐ-UBND ngày 31/12/2020.

-Thông báo số 22/TB-UBND ngày 14/01/2022 về niêm yết công khai nội dung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của UBND huyện Vĩnh Cửu được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 5386/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

- Thông báo số 23/TB-UBND ngày 14/01/2022 về niêm yết công khai nội dung Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của UBND huyện Vĩnh Cửu được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 5386/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

IV. Kết quả thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng đã có hiệu lực pháp luật (kèm theo phục lục số 05)

1. Lĩnh vực đất đai

- Đối với QĐXPVPHC do Chủ tịch UBND xã Thiện Tân: không ban hành.

- Đối với QĐXPVPHC do Chủ tịch UBND huyện ban hành: gồm 11 trường hợp, UBND xã Thiện Tân đã thực hiện công bố và giao 11/11 QĐXPVPHC cho đối tượng vi phạm. Kết quả thực hiện như sau:

+ Đã chấp hành thực hiện dứt điểm: 05/11 quyết định (01 trường hợp huỷ hoại đất và 04 trường hợp đã chuyển mục đích sử dụng đất).

+ Chưa chấp hành thực hiện dứt điểm: 06/11 quyết định, cụ thể: đối tượng vi phạm chỉ nộp tiền phạt chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. UBND xã Thiện Tân có biên bản kiểm tra việc thực hiện 06 trường hợp, mỗi trường hợp 01 lần; chưa tham mưu UBND huyện ban hành quyết định cưỡng chế quyết định XPVPHC.

2. Lĩnh vực xây dựng

Trong giai đoạn năm 2021-2022, số trường hợp vi phạm được phát hiện và xử lý về xây dựng: 01 trường hợp (công ty TNHH Tâm Thuận An, tại ấp Vàm, xã Thiện Tân). UBND huyện đã ban hành Quyết định số 595/QĐ-XPHC ngày 24/1/2022 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Tâm Thuận An. Hiện công ty đã nộp tiền phạt, chưa làm thủ tục và đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh và cấp phép xây dựng.

Phần III: ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

I. Công tác giải quyết tranh chấp về đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng

1. Công tác hoà giải tranh chấp đất đai

1.1. Kết quả đạt được

Trong giai đoạn năm 2021-2022, UBND xã Thiện Tân tiếp nhận 38 đơn tranh chấp. Đã tổ chức hoà giải 38 đơn, trong đó có 23 đơn hoà giải thành, 15 hoà giải không thành. UBND xã Thiện Tân đã hướng dẫn các bên tranh chấp liên hệ với Toà án đề được giải quyết theo thẩm quyền.

1.2. Tồn tại, hạn chế và trách nhiệm

Chủ tịch UBND xã có 02 đơn tranh chấp giải quyết quá thời hạn quy định tại Điều 202 Luật Đất Đai năm 2013 và Điều 88 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai.

2. Công tác tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực đất đai, xây dựng trên địa bàn.

2.1. Kết quả đạt được

UBND xã có bộ trí phòng tiếp công dân riêng biệt nằm trong UBND xã, có niêm yết quy định, quy tắc ứng xử tiếp công dân và bảng trực ban tiếp công dân theo quy định. UBND xã phân công Công chức Tư pháp trực ban tiếp công dân và tiếp nhận đơn thư được gửi đến UBND xã. Công chức Tư pháp tiếp nhận và xử lý đơn thư qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã theo sự phân công của Chủ tịch UBND xã.

Trong năm 2022, UBND xã Thiện Tân có tiếp nhận 01 đơn thư khiếu nại, 03 đơn tố cáo về lĩnh vực đất đai. Kết quả UBND xã đã giải quyết xong 03 đơn tố cáo (02 đơn người tố cáo rút đơn, 01 đơn không thụ lý).

2.2. Tồn tại, hạn chế và trách nhiệm

Đối với đơn khiếu nại UBND xã tiếp nhận từ ngày 06/01/2022, nhưng thời điểm thanh tra UBND xã chưa giải quyết theo quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011, dẫn đến người dân có đơn tố cáo gửi đến UBND huyện. Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã Thiện Tân và Công chức Tư pháp xã Thiện Tân.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quản lý Nhà nước về đất đai và trật tự xây dựng

1. Kết quả đạt được

Chủ tịch UBND xã Thiện Tân đã kiểm tra, lập biên bản trình Chủ tịch UBND huyện xử lý một số công trình vi phạm và tổ chức công bố giao quyết định để người vi phạm biết thực hiện theo quy định, đa số các quyết định xử phạt đã thực hiện nộp tiền phạt theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế và trách nhiệm

Qua thanh tra, ghi nhận 60 thửa đất vi phạm, xây dựng 182 công trình (*theo đơn phản ánh công dân xây dựng 87 công trình; kiểm tra quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai xây dựng 95 công trình*).

Ngoài ra, qua thanh tra phát hiện 02 công trình nhà tiền chế xây dựng trên một phần thửa đất số 20, tờ bản đồ số 45 và trên một phần suối cạn, nhưng Chủ tịch UBND xã Thiện Tân chưa phát hiện xử lý theo quy định.

Đối với 182 công trình vi phạm, UBND xã Thiện Tân chỉ phát hiện và lập biên bản trình UBND huyện ban hành 17 quyết định xử phạt VPHC. Hiện nay, các công trình vi phạm đã được hoàn thiện và đưa vào sử dụng. Đồng thời, Chủ tịch UBND xã Thiện Tân chưa thường xuyên kiểm tra đôn đốc và đề xuất áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Như vậy, công tác phát hiện và xử lý vi phạm hành chính của UBND xã Thiện Tân đạt tỷ lệ thấp, chưa kịp thời kiểm tra. Chủ tịch UBND xã chưa thực hiện trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý sử dụng đất đai quy định tại Khoản 2 Điều 208 Luật đất đai năm 2013.

Chủ tịch UBND xã Thiện Tân không có biện pháp ngăn chặn kịp thời, không theo dõi, kiểm tra đôn đốc và đề xuất Chủ tịch UBND huyện thực hiện

nghiêm các quyết định xử phạt vi phạm hành chính để người vi phạm tiếp tục xây dựng hoàn thiện công trình đưa vào sử dụng, chưa quyết liệt trong việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã Thiện Tân, Phó Chủ tịch phụ trách và công chức Địa chính – Xây dựng xã Thiện Tân.

3. Kết quả thực hiện phương án đất công

3.1. Kết quả đạt được:

UBND xã có thực hiện hiện rà soát nguồn gốc đất, xác định ranh giới, đo đạc hiện trạng, cắm mốc các thửa đất, thực hiện đăng ký để quản lý và cấp giấy CQSDĐ theo quy định.

3.2. Tồn tại, hạn chế và trách nhiệm

Việc triển khai cắm mốc, đăng ký và phân loại rà soát nguồn gốc quá trình quản lý sử dụng còn chậm gây khó khăn trong công tác quản lý, dễ xảy ra các hành vi lấn, chiếm. Bên cạnh đó làm ảnh hưởng quyền, lợi ích của người sử dụng đất. Hiện còn 17 thửa đất chưa kê khai đăng ký/422.198,4m². Trong đó, các thửa đất tranh chấp gồm 8 thửa/ 61.588,4m², các thửa đất bị lấn chiếm gồm 9 thửa/360.610m² dẫn đến một số trường hợp lợi dụng để tố cáo, khiếu nại.

Trách nhiệm này thuộc về Chủ tịch UBND xã Thiện Tân, Phó Chủ tịch phụ trách và công chức Địa chính – Xây dựng xã Thiện Tân.

III. Công tác kiểm tra, theo dõi, phát hiện, xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng trên địa bàn.

Đảng ủy và UBND xã Thiện Tân có ban hành Chỉ thị, Nghị quyết và ban hành quyết định thành lập về lãnh đạo công tác quản lý, sử dụng đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn. Kết quả UBND xã Thiện Tân có phát hiện và xử lý một số trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai. Tuy nhiên, những vụ việc mà UBND xã phát hiện xử lý còn chậm, chưa kịp thời và khi phát hiện vi phạm UBND xã chưa có biện pháp ngăn chặn vì vậy đa số các công trình vi phạm hiện nay đã được đưa vào sử dụng. Kết quả thanh tra thể hiện số vụ việc do UBND xã Thiện Tân phát hiện tỷ lệ thấp, vai trò của người đứng đầu chưa được thể hiện. Cụ thể là Chủ tịch UBND xã chưa thực hiện đúng trách nhiệm của mình được quy định tại Điều 208 Luật Đất Đai năm 2013.

IV. Kết quả thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng đã có hiệu lực pháp luật (Cấp tỉnh, huyện và của UBND xã Thiện Tân).

1. Kết quả đạt được

Chủ tịch UBND xã Thiện Tân thực hiện trình tự, thủ tục lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và tổng đạt quyết định đảm bảo đúng thời gian theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

2. Tồn tại, hạn chế và trách nhiệm

Chủ tịch UBND xã Thiện Tân chưa kịp thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, chưa kịp thời báo cáo, tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, vì vậy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện chưa được thực hiện theo quy định là vi phạm quy định tại Điều 22, Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 15/2/2020 của Chính Phủ quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Phần IV: BIỆN PHÁP XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ

Từ những kết quả Thanh tra nêu trên, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo một số nội dung như sau:

I. Về biện pháp xử lý

1. Xử lý trách nhiệm

1.1. Giao UBND xã Thiện Tân

- Tổ chức họp kiểm điểm đối với Chủ tịch UBND xã Thiện Tân, Phó Chủ tịch UBND phụ trách, Công chức tư pháp xã Thiện Tân đã có thiếu sót liên quan trong công tác giải quyết đơn, công tác chấp hành chỉ đạo của cấp trên và quy trình giải quyết đơn.

- Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thuộc UBND xã Thiện Tân đã có thiếu sót liên quan trong công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng được nêu tại phần nhận xét, đánh giá, cụ thể:

+ Không báo cáo, đề xuất UBND huyện ban hành quyết định cưỡng chế đối với các trường hợp UBND huyện đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

+ Không chấp hành chế độ báo cáo định kỳ gửi Chủ tịch UBND huyện, phòng Tài nguyên – Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng về kết quả theo dõi việc chấp hành, thực hiện QĐXPVPHC lĩnh vực đất đai và lĩnh vực xây dựng, dẫn đến hiện nay vẫn còn 07 trường hợp không thực hiện biện pháp áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

+ Không kịp thời xử lý hành vi vi phạm hoặc báo cáo Chủ tịch UBND huyện giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý trật tự đất đai tại địa phương.

+ Không có biện pháp ngăn chặn kịp thời, không theo dõi, kiểm tra giám sát, không xử lý VPHC để người vi phạm tiếp tục xây dựng hoàn thiện công trình đưa vào sử dụng.

Thời gian thực hiện: theo Điều 104 Luật Thanh tra năm 2022.

1.2. Giao Trưởng phòng Nội vụ huyện

- Theo dõi, đôn đốc hướng dẫn UBND xã Thiện Tân tổ chức kiểm điểm tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Căn cứ các nội dung kết luận và kết quả kiểm điểm của UBND xã Thiện Tân, tham mưu Chủ tịch UBND huyện xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân theo quy định.

Thời gian thực hiện: hoàn thành trong tháng 5 năm 2024.

2. Xử lý hành chính

2.1. Giao Chủ tịch UBND xã Thiện Tân

- Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm khắc phục những tồn tại hạn chế và thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng đất đai xây dựng trong thời gian tới. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về những trường hợp vi phạm phát sinh mới trong công tác quản lý sử dụng đất đai, xây dựng trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức rà soát, thực hiện lập thủ tục xử lý vi phạm hành chính, tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định cưỡng chế, xử lý dứt điểm các trường hợp Đoàn thanh tra kiểm tra, phát hiện vi phạm hành chính tại địa phương (*phục lục số 01 và phục lục số 02*).

- Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, kịp thời ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính, lập hồ sơ để xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng theo đúng thẩm quyền.

- Tăng cường công tác phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường, Phòng Kinh tế - Hạ tầng để thực hiện công tác kiểm tra, theo dõi việc chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai, trật tự xây dựng do Chủ tịch UBND huyện ban hành thuộc địa bàn UBND xã quản lý.

- Đối với việc thực hiện phương án đất công:

+ Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường và các phòng ban liên quan kiểm tra, rà soát nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng. Tham mưu, đề xuất UBND huyện xử lý nghiêm các hành vi lấn, chiếm.

+ Rà soát, xác định rõ nguồn gốc, quá trình sử dụng đất các trường hợp người dân sử dụng đủ điều kiện cấp giấy CNQSDĐ theo quy định của Luật đất đai năm 2013. Tham mưu UBND huyện trình UBND tỉnh Đồng Nai theo quy định.

+ Đối với các thửa đất bị lấn, chiếm đã có hồ sơ thực hiện việc quản lý, khẩn trương cắm mốc, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, đăng ký quản lý, cấp giấy CNQSDĐ theo quy định.

Thời gian thực hiện: theo Điều 104 Luật Thanh tra năm 2022.

2.2. Giao Trưởng phòng Tài nguyên – Môi trường huyện

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc UBND xã Thiện Tân thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai mà đối tượng vi phạm chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo thẩm quyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đề xuất Chủ tịch UBND huyện xử lý đối với trường hợp không chấp hành thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

2.3. Giao Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc việc UBND xã Thiện Tân thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực xây dựng mà đối tượng vi phạm chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo thẩm quyền.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đề xuất Chủ tịch UBND huyện xử lý đối với trường hợp không chấp hành thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành theo thẩm quyền.

2.4. Chế độ báo cáo

UBND xã Thiện Tân và các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện các nội dung nêu trên về UBND huyện (thông qua Thanh tra huyện) vào **ngày 20 hàng tháng**.

2.5. Giao Chánh thanh tra huyện

- Tổ chức công bố và công khai Kết luận thanh tra trên Trang thông tin điện tử của huyện theo quy định tại Điều 49, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, tổng hợp báo cáo gửi Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

II. Kiến nghị

Qua kết quả thanh tra, nhận thấy Chủ tịch UBND xã Thiện Tân buông lỏng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai và trật tự xây dựng. Do đó, Chủ tịch UBND huyện kiến nghị Thường trực Huyện ủy chuyển hồ sơ Ủy ban kiểm tra Huyện ủy để kiểm tra tổ chức Đảng và Đảng viên có dấu hiệu vi phạm.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác quản lý nhà nước về đất đai và trật tự xây dựng trên địa bàn xã Thiện Tân, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu yêu cầu các cơ quan, tổ chức cá nhân nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- UBKT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- C, các PVP HĐND&UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng TNMT huyện;
- Phòng KT-HT huyện;
- UBND xã Thiện Tân;
- Lưu VT-THNC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Phương

PHỤ LỤC SỐ 01
CÁC THỬA ĐẤT THEO ĐƠN PHÂN ÁNH CỦA CÔNG ĐẢN
 (Kèm theo Kết luận số 27/SK-LUBND ngày 11/5/2024 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m2)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m2)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I Các trường hợp không vi phạm (3/27thửa)														
1	Lê Trọng Kim - Trương Thị Sang	24	894	200,0	ONT	đã được cấp giấy số CY 670953 cấp ngày 24/11/2021 cho Lê Trọng Kim - Trương Thị Sang	xây dựng 6 phòng trọ			Sử dụng đúng mục đích	Đang sử dụng qua trạm biến áp 1P 1x25KV.A. Ngày cấp điện : 17/01/2023	không vi phạm		
2	Huyình Văn Thuận	24	368	275	LUA	đã được cấp giấy số AN 657565 cấp ngày 25/11/2009 cho Huyình Văn Thuận	đất trồng lúa			Sử dụng đúng mục đích	Không sử dụng điện	không vi phạm		
3	Phạm Thị Kim Phương	48	531	3932	RSSX	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD 9652520 cấp ngày 31/12/2021 cho Phạm Thị Kim Phương	đất trồng tràm			Sử dụng đúng mục đích	Không sử dụng điện	không vi phạm		
II Các trường hợp vi phạm (24/27 thửa)														
	46	87	2.990,0	CLN+LUU	đã được cấp giấy số CH 13801 cấp ngày 12/12/2016 cho Nguyễn Văn Hoà - Nguyễn Thị Hương	Xây dựng 2 nhà ở và 1 mái che	285,2m ²			Sử dụng không đúng mục đích				
	46	105	6.978,0	CLN	đã được cấp giấy số CH 12251 cấp ngày 27/6/2016 cho Nguyễn Văn Hoà - Nguyễn Thị Hương	nhà để xe	83,6m ²			Sử dụng không đúng mục đích				

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hương- Nguyễn Văn Hoà	46	118	25.752,0	CLN	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 062438 cấp ngày 2/6/2015 cho Nguyễn Thị Hương- Nguyễn Văn Hoà	có 54 công trình xây dựng trên thửa 118, 113 và 1 phần thửa 137, bao gồm: 8 nhà xưởng, 1 nhà văn phòng, 2 đường bê tông, 3 mái che, 27 nhà ở, 9 nhà tiền chế, 1 chuồng heo, 1 nhà chòi, 1 nhà gỗ và 1 nhà tạm	14.538,2m ²	10	Sử dụng không đúng mục đích	những nhà trên các thửa đất Điện lực Trì An không cấp điện, đang kéo từ 02 trạm biến áp của ông Nguyễn Văn Hoà về sử dụng do Điện lực Biên Hoà 2 cấp trước đây, đã chuyển cho Điện Lực Trì An quản lý. Và có một số hộ có điện kế chính do Điện lực Biên Hoà 2 cấp điện và đang quản lý. Ngày cấp điện: 24/7/2018.	đã xử phạt 8/54 công trình	Đất ONT	15
2	Vũ Văn Chiêu - Bùi Thị Tâm	46	137	13.004,4	CLN	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 227411 cấp ngày 1/8/2014 cho Vũ Văn Chiêu - Bùi Thị Tâm	Xây dựng 6 công trình, bao gồm: 3 nhà xưởng, 3 nhà ở	1.268,3m ²		Sử dụng không đúng mục đích		Chưa có QĐXPFC		Ngày 25/5/2023, UBND xã có Tờ trình số 55/TT-UBND về việc đề nghị ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với ông Nguyễn Tôn Hoàng. UBND huyện chưa ban hành quyết định xử phạt VPHC.
3	Nguyễn Tôn Hoàng	38	969	5965	LUK	đã được UBND huyện Vĩnh Cửu cấp giấy chứng nhận QSDĐ số BE 218011 ngày 21 tháng 10 năm 2011 cho ông Nguyễn Tôn Hoàng.	xây dựng nhà xưởng	1.090m ²	15/12/2022	Sử dụng không đúng mục đích	Đang sử dụng điện qua TBA 630KVA, do Điện lực Trì An cấp. Ngày cấp điện: 9/5/2017.			

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QB xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
		38	970	16834	ONT+CLN (ONT=600)	đã được UBND huyện Vĩnh Cửu cấp giấy chứng nhận QSDĐ số BE 21.8012 ngày 21 tháng 10 năm 2011 cho ông Nguyễn Tôn Hoàng.	xây dựng nhà xưởng	10.000m ²	năm 2021	Sử dụng không đúng mục đích	Đang sử dụng điện qua TBA 630KVA, do Điện lực Tri An cấp. Ngày cấp điện: 9/5/2017.	Chưa có QĐXPHC	11.900m ² đất SKC; 4.800m ² ; 100m ² DGT	Trương hợp này nằm trong đoàn kiểm tra theo Quyết định 484/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 V/v kiểm tra chấp hành pháp luật đất đai và bảo vệ môi trường, xây dựng của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn ấp Vàm, xã Thiện Tân. Ngày 5/6/2023, UBND xã mời VPĐKĐD-CNV.C do đặc xác định vị trí công trình để xử lý theo quy định. Đến nay, UBND xã chưa xử lý vi phạm hành chính đối với công trình
4	Phan Thị Duyên người được cấp giấy - Nguyễn Văn Thảo xây dựng công trình (người thuê đất)	35	469	1114,7	RSX	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CD 795671 cấp ngày 28/3/2019 cho bà Phan Thị Duyên.	xây dựng nhà xưởng	Khoảng 777,0m ²	năm 2022	Sử dụng không đúng mục đích		Quyết định số 436/QĐ-XPHC ngày 28/02/2023	CLN	Ông Thảo đã thực hiện đóng tiền phạt, chưa tháo dỡ công trình vi phạm. Ngày 13/3/2023, UBND xã lập biên bản kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 436/QĐ-XPHC ngày 28/02/2023, có Thông báo số: 139/TB-UBND ngày 14/3/2023 về việc yêu cầu chấp hành quyết định XPVPHC.
	Nguyễn Hữu Luyện	25	243	4164,6	ONT+CLN (ONT=300)	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CS 103176 cấp ngày 20/5/2019 cho bà Nguyễn Hữu Luyện.	xây dựng nhà xưởng	2.013m ²	44027	Sử dụng 1 phần diện tích không đúng mục đích	Đang sử dụng qua trạm biến áp 250KVA. Ngày cấp điện: 06/12/2018.	Quyết định số 1183/QĐ-XPHC ngày 5/5/2023	ONT	Hiện công trình chưa trả lại hiện trạng ban đầu, UBND xã đã có Thông báo số: 384/TB-UBND ngày 22/5/2023 về việc yêu cầu chấp hành quyết định
		25	242				xây dựng nhà xưởng trên thửa 242 và 1 phần nương	1.360,8m ²		Sử dụng không đúng mục đích	Đang sử dụng qua trạm biến áp 250KVA. Ngày cấp điện: 06/12/2018.			

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Luyến được cấp giấy - Vũ Văn Giáp xây dựng nhà	29	891	684	LUA	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 248330 cấp ngày 17/10/2011 cho Nguyễn Hữu Luyến.	xây dựng nhà	251,8m ²	năm 2019	Sử dụng không đúng mục đích		Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 15/5/2023	300m ² ONT; 400m ² DTL	ông Giáp đã nộp phạt bằng tiền, chưa khắc phục hậu quả. UBND xã đã có Thông báo số 425/TB-UBND ngày 30/5/2023 về việc yêu cầu chấp hành quyết định
5	Nguyễn Hữu Luyến được cấp giấy - Trần Xuân Hòa xây dựng nhà	29	892	744	LUA	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 248329 cấp ngày 17/10/2011 cho Nguyễn Hữu Luyến	xây dựng nhà	124,4m ²	năm 2019	Sử dụng không đúng mục đích	Điện lực Trì An không cấp điện, đang tự ý kéo điện từ nhà ông Nguyễn Hữu Luyến về để sử dụng (điện kế 1P sinh hoạt). Hiện tại Điện Lực Trì An đã ngưng hợp đồng và thu hồi điện kế ông Nguyễn Hữu Luyến	Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 15/5/2023	400m ² ONT; 340m ² DTL	ông Hòa chưa nộp phạt bằng tiền, chưa khắc phục hậu quả. UBND xã đã có Thông báo số 427/TB-UBND ngày 30/5/2023 về việc yêu cầu chấp hành quyết định
	Nguyễn Hữu Luyến được cấp giấy - Nguyễn Thị Thoa xây dựng nhà	29	892	744	LUA	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 248329 cấp ngày 17/10/2011 cho Nguyễn Hữu Luyến	xây dựng nhà	158,8m ²	năm 2019	Sử dụng không đúng mục đích		Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 15/5/2023		bà Thoa chưa nộp phạt bằng tiền, chưa khắc phục hậu quả. UBND xã đã có Thông báo số 424/TB-UBND ngày 30/5/2023 về việc yêu cầu chấp hành quyết định
	Nguyễn Hữu Luyến được cấp giấy - Nguyễn Đình Tiến xây dựng nhà	29	893	856	LUA	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 248329 cấp ngày 17/10/2011 cho Nguyễn Hữu Luyến	xây dựng nhà	132,5m ²	năm 2022	Sử dụng không đúng mục đích		Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 15/5/2023	530m ² ONT; 300m ² DTL	ông Tiến chưa nộp phạt bằng tiền, chưa khắc phục hậu quả. UBND xã đã có Thông báo số 428/TB-UBND ngày 30/5/2023
6	Trần Đức Hòa	29	798	1145	LUC		bãi chứa vật liệu xây dựng cát, đá			Sử dụng không đúng mục đích	Không sử dụng điện	Chưa có QĐXPHC		

STT	Họ và tên	Số tờ	Số Thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
7	Phạm Minh Danh	29	894	5109	LU/A	Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 248327 cấp ngày 17/11/2011 cho Ông Phạm Minh Danh	Có 04 nhà ở và có 03 khu chia ra 08 dãy nhà trọ và 01 Trạm thông tin di động-BTIS Thiên Tân	886,1m ²		Sử dụng không đúng mục đích	Đang sử dụng điện kế 1 pha, do điện lực Trị An cấp. Ngày cấp điện: 22/12/2016.	Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 14/10/2023 của UBND Huyện về việc xử phạt VPHC đối với bà Trần Thị Lệ Thanh trong lĩnh vực đất đai.	3.300m ² đất ONT; 1.800m ² DTL,	
8	Nguyễn Văn Thùy - Nguyễn Thị Kim Chi	38	55	9955	BHK+LU/C	Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 064860 cấp ngày 28/6/2016 cho Nguyễn Văn Thùy - Nguyễn Thị Kim Chi	xây dựng 02 nhà xưởng	1.150m ²	năm 2022	Sử dụng không đúng mục đích	đang sử dụng điện kế 3 pha, do điện lực Trị An cấp điện. Ngày cấp điện: 21/12/2018.	Chưa có QĐXPHC		
9	Đặng Văn Phúc - Nguyễn Thị Linh	48	538	23.183,1	CLN	Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DK 780484 cấp ngày 31/5/2023 cho Đặng Văn Phúc - Nguyễn Thị Linh	Sân bê tông làm bãi đậu xe tải	2.000m ²	năm 2022	Sử dụng không đúng mục đích	đang sử dụng điện kế 3 pha, do điện lực Trị An cấp điện. Ngày cấp điện: 11/11/2021.	Chưa có QĐXPHC	20.700,0m ² đất ONT; 2000m ² DTL; 400m ² DGT	Hiện chưa lập biên bản VPHC. UBND xã đang chờ VPĐKDD xuất bản vẽ để tham mưu UBND xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai
10	Nguyễn Minh Thành được cấp giấy - Nguyễn Văn Thân sử dụng đất	50	494	636,0	LU/C	Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD 522616 cấp ngày 31/5/2023 cho Nguyễn Minh Thành	mái che	51,1m ²	năm 2022	Sử dụng không đúng mục đích	Điện lực Trị An không cấp điện. Đang sử dụng điện từ điện lực Trảng Bom kéo về	Chưa có QĐXPHC	đất SKC	
		50	509	1.153,0	LU/C	Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DK 780486 cấp ngày 31/5/2023 cho Nguyễn Minh Thành	Sân lấp mặt bằng		năm 2022	Sử dụng không đúng mục đích	Đang sử dụng điện từ điện lực Trảng Bom kéo về	Chưa có QĐXPHC	đất SKC	

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
11	Hà Văn Mạnh - Hoàng Thị Dung	39	484	1.355,8	RSX	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 227800 cấp ngày 24/10/2014 cho Hà Văn Mạnh - Hoàng Thị Dung	xây dựng nhà xưởng	1.013m ²	UBND xã không xác định được	Sử dụng không đúng mục đích	Điện lực Trì An không cấp điện. Đang sử dụng điện kéo từ TBA Tân Thành Minh về. Điện lực Trì An đã phối hợp với UBND xã Thiện Tân kiểm tra, khách hàng đã cắt điện không cho cầu móc sử dụng nữa.	Chưa có QĐXPFC	1.000m ² SKC; 300m ² DGT	Hiện UBND xã đã làm việc với ông Hà Văn Mạnh, hiện đang chờ VPĐK xuất bản về đề lập BBVPHC và tham mưu UBND huyện xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai
		39	262	1.336,9	RSX	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 227543 cấp ngày 24/10/2014 cho Hà Văn Mạnh - Hoàng Thị Dung	Xây dựng nhà kho	900m ²	tháng 12/2022	Sử dụng không đúng mục đích		Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 05/5/2023	1.300m ² đất SKC;	ông Mạnh đã nộp tiền phạt, chưa khắc phục hậu quả. UBND xã đã có Thông báo số 406/TB-UBND ngày 25/5/2023 về việc yêu cầu chấp hành quyết định
12	Lưu Văn Can - Phạm Thị Hiền	29	531	2.647,0	CLN	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 672913 cấp ngày 05/10/2017 cho Lưu Văn Can - Phạm Thị Hiền	xây dựng nhà xưởng	900m ²	năm 2020	Sử dụng không đúng mục đích	đang sử dụng điện kế 3P, do điện lực Trì An cấp điện. Ngày cấp điện: 20/11/2020.	Quyết định số 6961/QĐ-XPFC ngày 12/01/2020	CLN	bà Hiền đã thực hiện đóng tiền phạt và chưa tháo dỡ công trình vi phạm. UBND xã có thông báo số 04/TB-UBND ngày 04/01/2021 về việc yêu cầu chấp hành quyết định xử phạt.
		29	983	840,4	BHK	đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC361863 cấp ngày 3/6/2021 cho Lưu Văn Can - Phạm Thị Hiền	xây dựng nhà kho		năm 2020	Sử dụng không đúng mục đích	đang sử dụng điện kế 3P, do điện lực Trì An cấp điện. Ngày cấp điện: 20/11/2020.	Chưa có QĐXPFC	CLN	Không xác định được thời điểm xây dựng, chưa lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính. Hiện UBND xã đang tiến hành mời làm

STT	Họ và tên	Số tờ	Số Thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1														
13	Trương Thị Mai	49	589	2995	RSX	Bà Trương Thị Mai thừa kế năm 2016, được UBND huyện Vĩnh Cửu cấp giấy chứng nhận QSDĐ số AN 656705 ngày 14/10/2009, loại đất	<p>Xây dựng nhà xưởng</p> <p>Nhà bảo vệ</p>	<p>501,9m², thuộc một phần thửa 588, 589</p> <p>713,3m², thuộc một phần thửa 588, 589, 590.</p>	<p>UBND xã không xác định được thời điểm xây dựng.</p> <p>UBND xã không xác định được thời điểm xây dựng.</p>	<p>Sử dụng không đúng mục đích</p> <p>Sử dụng không đúng mục đích</p>	<p>Điện lực Trị An không cấp điện, đang kéo điện sử dụng từ Điện lực Trảng Bom quản lý.</p>	<p>Chưa có QĐXPHC</p> <p>Chưa có QĐXPHC</p> <p>Chưa có QĐXPHC</p>		<p>15</p> <p>việc: Không có hồ sơ minh chứng lưu tại UBND xã do chưa thực hiện kiểm tra xử lý vi phạm. Do bà Trương Thị Mai đi nước ngoài nên UBND xã đã tiến hành đề nghị người đại diện đề tiến hành kiểm tra hiện trạng và tiến hành các bước xử lý vi phạm hành chính theo quy định nhưng hồ dân không đến làm việc.</p>



PHỤ LỤC SỐ 02

CÁC THỦA ĐẤT KIỂM TRA QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
(Kèm theo Kết luận số 815/KL-UBND ngày 11/3/2024 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QB xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Lê Văn Tuyên	21	238	494,0	ONT+CLIN (ONT=300m ²)	đã được cấp giấy CNOSDD số CY670189 cấp ngày 31/12/2020 cho ông Lê Văn Tuyên	1 nhà bảo vệ xây trong khu vực chỉ giới quy hoạch giao thông	13,5m ²	Không xác định được thời điểm XD	Sử dụng đất không đúng mục đích	Đang sử dụng điện kế chính, điện kế 3 pha trực tiếp, do điện lực Trị An cấp. Ngày cấp điện: 29/12/2021	chưa xử phạt VPHC		
			239	3.427,6	CLN	đã được cấp giấy CNOSDD số DA 740651 cấp ngày 31/12/2020 cho ông Lê Văn Tuyên	1 Nhà xưởng chưa hoạt động, có diện 3 pha	1.048,6m ²	Không xác định được thời điểm XD	Sử dụng đất không đúng mục đích				
2	Hoàng Đình Tiến - Nguyễn Thị Loan	21	39	4.023,0	ONT+CLIN (ONT=300m ²)	đã được cấp giấy CNOSDD số AE 843554 cấp ngày 13/11/2017 cho Hoàng Đình Tiến - Nguyễn Thị Loan	xây dựng 2 công trình, gồm: 1 nhà xưởng và 1 nhà ăn	3.658,5m ²	Không xác định được thời điểm XD	Sử dụng đất không đúng mục đích	đang sử dụng qua trạm biến áp 3x50KV.A. Ngày cấp điện: 01/01/2014	chưa xử phạt VPHC		
		21	20				xây dựng 4 công trình, gồm: nhà ở, nhà xe, chòi lục giác, nhà văn phòng	197,2m ²						Chưa được cấp giấy
3	Trương Văn Linh - Hồ Thị Lợi	21	233	392,8	ONT=300; DT không được cấp 92,8m ²	đã được cấp giấy CNOSDD số CS 961387 cấp ngày 2/10/2019 cho Trương Văn Linh - Hồ Thị Lợi	xây dựng Nhà xưởng	617,1m ²			Đang sử dụng điện kế 3 pha trực tiếp. Ngày cấp điện: 02/12/2019			
		21	234	317,3	BHK									

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
4	Vũ Ngọc Quang - Đào Thị Hồng Hạnh	6	210	1.449,0	BHK	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CE 928889 cấp ngày 29/11/2016 cho Vũ Ngọc Quang - Đào Thị Hồng Hạnh	Xây dựng 5 công trình, gồm: nhà để xe, nhà văn phòng, nhà vệ sinh, 2 nhà xưởng	2.673,0m ²	năm 2016	Sử dụng đất không đúng mục đích	đang sử dụng điện kể 3 pha trực tiếp. Ngày cấp điện: 16/2/2017	Chưa xử phạt VPHC		
		6	211			đã được cấp giấy CNQSDĐ số BD 482376 cấp ngày 24/8/2016 cho Vũ Ngọc Quang - Đào Thị Hồng Hạnh	Xây dựng 3 công trình, gồm: nhà văn phòng, nhà xưởng, nhà ở	1.855,1m ²		Sử dụng đất không đúng mục đích		Chưa xử phạt VPHC		
		7	58	2.484,0	ONT+CLN (ONT=800m ²)	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CS 354525 cấp ngày 16/9/2019 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thuý Vinh	Nhà bảo vệ xây trong hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông							
		7	57	1.397,2	ONT+BHK (ONT=525,0m ²)	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CI 383390 cấp ngày 17/8/2017 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thuý Vinh								
		6	129	651	LUC									
		6	128	891,0	CLN	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CU 727973 cấp ngày 20/7/2020 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thuý Vinh								

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QB xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
5	Nguyễn Văn Phương	6	134			đã được cấp giấy CNQSDĐ số CU 727973 cấp ngày 20/7/2020 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thủy Vinh								
		6	153	1.954,0	CLN	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CU 727926 cấp ngày 20/7/2020 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thủy Vinh	xây dựng Nhà xưởng	4.477,4m ²	cuối năm 2019 đến năm 2021	sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất	Đang sử dụng điện qua TBA 400KVA. Ngày cấp điện: 15/6/2019.	chưa xử phạt VPHC		
		6	164	906,0	CLN	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CU 727969 cấp ngày 20/7/2020 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thủy Vinh								
		6	180	1.128,1	CLN	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CY 378901 cấp ngày 20/7/2020 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thủy Vinh								
		6	165	831,0	CLN	đã được cấp giấy CNQSDĐ số CU 727970 cấp ngày 20/7/2020 cho Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Thị Thủy Vinh								
6	Phạm Duy Thiên - Hoàng Thị Huệ	6	196	593,6	ONT+LUC (ONT=200m ²)	đã được cấp giấy CNQSDĐ số DD 522406 cấp ngày 31/3/2022 cho Phạm Duy Thiên - Hoàng Thị Huệ	xây dựng Nhà xưởng	575,0m ²	năm 2017	1 phần sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất	đang sử dụng điện qua TBA 160KVA. Ngày cấp điện: 18/10/2018	chưa xử phạt VPHC		

STT	Họ và tên	Số tờ	Số thửa	Diện tích được cấp giấy (m2)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m2)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
7	Vũ Đình Hân - Phan Thị Nga	6	200	531,2	LUA	đã được cấp giấy CNQSDĐ số BL 485981 cấp ngày 26/2/2020 cho Vũ Đình Hân - Phan Thị Nga	xây dựng 2 công trình, gồm: nhà xưởng, nhà công nhân	679,4m2	Không xác định được thời điểm XD	sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất	đang sử dụng điện qua 3 pha trực tiếp. Ngày cấp điện: 04/03/2019	chưa xử phạt VPHC		
8		8	97				Nhà văn phòng và nhà bảo vệ	145,3m2		sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất		chưa xử phạt VPHC		
9		54	234	21.280,0	RSX			Xây dựng 56 công trình	20 công trình xây dựng năm 2008	sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất		chưa xử phạt VPHC		
10		35	894	621,0						sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất		chưa xử phạt VPHC		
10		45	76	1.397	CLN			đổ đất		sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất		chưa xử phạt VPHC		
11		45	615	362,0	BHK			Xây dựng nhà		sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất		chưa xử phạt VPHC		
12		45	20	1.212,0	RSX			xây dựng nhà kho		sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất		chưa xử phạt VPHC		
13		20	53	2.099,0	RSX			xây dựng nhà		sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất		chưa xử phạt VPHC		

STT	Họ và tên	Số tờ	Số Thửa	Diện tích được cấp giấy (m ²)	Loại đất được cấp	Nguồn gốc đất	Hiện trạng kiểm tra	Diện tích xây dựng (m ²)	Thời điểm xây dựng	Kết quả thanh tra	Thông tin cấp điện	QĐ xử phạt VPHC	Quy hoạch sử dụng đất	Chú chú
1														
14	Trình Minh Sơn	13	69	29.960,1	RSX	Đã được cấp giấy CNOSDD số CC 828041 cấp ngày 8/8/2017 cho ông Trình Minh Sơn	4 công trình, gồm 3 nhà ở và 1 chuồng heo	406,1m ²	năm 2020	Sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất	Điện lực Trị An không cấp, đang tự ý sử dụng điện kéo từ nhà ông Nguyễn Văn Mạnh về Điện lực Trị An đã phù hợp với UBND xã Thiện Tân kiểm tra, khách hàng đã cắt điện hộ này ra không cho sử dụng nữa.	Chưa xử phạt VPHC		
15	Nguyễn Văn Mạnh	13	140	8.349,0	RSX	Đã được cấp giấy CNOSDD số CK 688593 cấp ngày 31/8/2018 cho ông Nguyễn Văn Mạnh	Xây dựng nhà ở	37,3 m ²	năm 2020	Sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất	đang sử dụng điện kế IP do điện lực Trị An cấp. Ngày cấp điện: 7/10/2019.	Chưa xử phạt VPHC		
		34	42				Xây dựng nhà ở +xương mộc	114,2m ²	năm 2020	Sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất	Hiện trạng trên đất có 9 căn nhà, trong đó 4 nhà đã có điện kế chính do điện lực Trị An cấp điện gồm có: ông Vũ Văn Sỹ ngày cấp điện 05/01/2023, ông Đình Tiến Sỹ ngày cấp điện 11/01/2023, bà Trần Thị Lệ ngày cấp điện 09/12/2022, bà Nguyễn Thị E ngày cấp điện 18/10/2019.			
16	Phạm Văn Châu	15	518	193,0	LUC	Đã được cấp giấy CNOSDD số CS 915967 cấp ngày 16/9/2019 cho ông Phạm Văn Châu	Xây dựng 9 công trình nhà ở	798,6m ²	năm 2022	Sử dụng không đúng mục đích sử dụng đất	Chưa xử phạt VPHC			
		15	515	198,0	LUC	Đã được cấp giấy CNOSDD số CS 915970 cấp ngày 16/9/2019 cho ông Phạm Văn Châu								

Phụ lục 03. DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP TÁCH THỪA NĂM 2021-2022 SỐ LƯỢNG LỚN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIÊN TÂN

(Kèm theo Kết luận số 285 /KL-UBND ngày/H/ 3 /2024 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Số tờ	số thửa	Số thửa hiện tại	tổng thửa tách	CN	TC	Mục đích sử dụng đất	Quy hoạch sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất sau khi tách thửa	Ghi chú
1	Lưu Thiện Lập	4	704	711, 712,713,714,715,716	6	1	4	BHK	711 SKX, CLN 712 -> 716 SKX	Đất trồng	
2	Đoàn Văn Thành	10	190	216, 215, 214,213	4		3	LUK	ONT CLN	Vườn cây, có công rào khuôn viên khu đất	
3	Phạm Thanh Hải	15	140	668, 669,670,671,672	8	3	4	668 BHK 669 -> 672 ONT CLN	668 ONT CLN 669 -> 672 ONT DGT	Thửa 679 có nhà trên đất, các thửa còn lại hiện trạng là đất trồng	
4	Phạm Thu Diệp	25	120	342,343,332,333	4		3	332 342 343 ONT BHK 333 ONT BHK RSX	342 ONT DGT 332 333 343 ONT BHK	Có một công trình trên đất là Chợ cũ của xã Thiên Tân (không hoạt động); thửa 343, 333 đã có 02 nhà ở (có 200 m2 đất ở trong GCN QSDĐ) thửa 342 đất trồng	
5	Nguyễn Văn Beo	25	328	328	4	3		BHK	DGT ONT ONT/CLN	có 3 căn nhà, diện tích còn lại trồng rau	
6	Nguyễn Thị Tuyền	29	589	1018, 1019,1020,1021,1022	5		4	NTS	1018 ONT 1019 -> 1022 ONT/NTS	1 ao cá và đất trồng	
7	Trần Thị Tố Nga	29	1004	1007, 1008,1009,1010,1011,1012,1013,1014,1015	9	5	3	1007 -> 1011 LUK 1012 LUK RSX 1013 -> 1015 RSX	1007 ONT DGT ONT/CLN 1008 -> 1011 ONT 1012 1013 ONT DGT 1014 1015 DGT ONT CLN	Đất trồng	

STT	Họ và tên	Số tờ	số thửa	Số thửa hiện tại	tổng thửa tách	CN	TC	Mục đích sử dụng đất	Quy hoạch sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất sau khi tách thửa	Ghi chú
8	Huỳnh Thị Liễu	35	306	870,871,872,873	4		4	RSX	ONT/CLN	Đất trống	
9	Đình Thị Hằng	35	422	937,938,939,940,941	5	2	2	ONT	ONT	Đất trống	
10	Nguyễn Thị Nhuận	35	454	818,928,927,926	4	1	2	818 CLN 926 -> 928 ONT	ONT/CLN	Đất trống	
11	Nguyễn Vĩnh Thọ	35	541	828,827,826,825	4	2	1	ONT	ONT/CLN	Đất trống	
12	Nguyễn Văn Bảy	35	907	952,953,954,955	4		3	ONT	ONT/HNK	Đất trống	
13	Phạm Hồng Phương	39	476	597, 595,596,598,599	5	4		LUK	ONT	Đất trống	
14	Trần Thị Tố Nga	40	507	509,510,511,512,513,514,515,516,517	9	4	4	CLN	509 -> 514 ONT 515 -> 517 ONT DGT	Đất trống	
15	Nguyễn Quốc Huy	45	120	641,640,639,638	4	1	2	ONT	ONT	Thửa 641 có 1 căn nhà, các thửa còn lại hiện trạng đất trống	
16	Thái Xuân Nam	45	210	536, 534, 533, 532, 535	5	2	2	ONT	ONT	Đất trống	
17	Nguyễn Anh Lân	45	329	491, 494, 495, 492, 496, 493	6	6		ONT	ONT/HNK	Đất trống	
18	Vũ Thị Phương	45	343	567, 570, 568, 569	4	3		ONT	ONT/CLN	Thửa 567 hiện trạng có nhà trên đất, các thửa đất còn lại đất trống	
19	Phạm Văn Công	45	479	581,582,583,584	4	4		ONT	ONT/HNK	có một nhà ở còn lại là đất trống	
20	Nguyễn Công Toàn	45	510	585, 586, 587, 590, 589, 588, 561, 564, 563, 562	4	1	2	ONT	ONT/HNK	Thửa 561, 562 có nhà trên đất, các thửa đất còn lại hiện trạng đất trống	

STT	Họ và tên	Số tờ	số thửa	Số thửa hiện tại	tổng thửa tách	CN	TC	Mục đích sử dụng đất	Quy hoạch sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất sau khi tách thửa	Ghi chú
21	Tiêu Thị Thu Hạnh	45	612	680, 681, 682, 683	4	4		ONT	ONT	Đất trống	
22	Nguyễn Đức Khánh	45	614	659, 658, 662, 660, 661	5	2	2	ONT	ONT/HNK	Thửa 660, 661, 662 hiện trạng có nhà trên đất, các thửa còn lại đất trống	
23	Vũ Văn Giáp	46	145	146, 147, 148, 149, 150, 151	6	6		LUK+CLN	ONT	Đất trống	
24	Vũ Văn Sáu	48	389	532, 531, 530, 529, 528	5	4		RSX	CLN	Đất trống	
25	Phạm Hồng Phương	48	430	597, 595, 596, 598, 599	4		3	LUK	SKC	Đất trống	
26	Nguyễn Thành Nam	49	641	656, 657, 658, 659	4	2	1	657 659 LUK RSX	657 ONT 659 ONT DRA SKC DGT	có 01 nhà khung sắt diện tích khoảng 40m ² , diện tích còn lại là đất trống	

Phụ lục 04. DANH SÁCH CÁC TRƯỞNG HỢP CHUYỂN MỨC ĐÍCH SANG ĐẤT Ồ VƯỢT HẠN MỨC NĂM 2019-2022 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THIÊN TÂN

(Kèm theo Kết luận số 2415 /KL-UBND ngày 14/ 5 /2024 của UBND huyện)

STT	Tên CSD đất	Tờ BDDC	Số thửa	Diện tích (m2)	Diện tích xin CMD (m2)	Số quyết định	Ngày ký Quyết định	Kết quả kiểm tra	
								Hiện trạng sử dụng đất	Số thửa đã tách sau khi chuyển mục đích
01	Tô Dương Quỳnh Mai Nguyễn Huy Hoàng	4	263	1850.4	306.3	3145	28/06/2021	xây dựng nhà xưởng (tổng diện tích đất ở là 906,3 m2)	263
02	Nguyễn Ngọc Hoàng Lê Đình Huy Lê Phương Diệu (ĐSH)	5	29	851	851	1799	27/05/2020	Hiện trạng đất trống	51,52,53,54,55
03	Nguyễn Ngọc Cường	8	36	654.3	311.4	222	06/02/2020	Hiện trạng đất trống	112, 113, 114, 115
04	Nguyễn Ngọc Cường	8	36	654.3	311.4	222	06/02/2020	Hiện trạng đất trống	112, 113, 114, 116
05	Nguyễn Hữu Châu và bà Nguyễn Ngọc Mai và ông Nguyễn Minh Hoàng	10	198 (số thửa chính thức 203)	1461.4	532	9610	06/12/2022	Hiện trạng đất trống	203
06	Phạm Thanh Hải	15	140	1413.6	839.2	7751	28/12/2020	Thửa 679 có nhà trên đất, các thửa còn lại hiện trạng là đất trống	679,678, 682, 681, 680, 684, 683
07	Nguyễn Thùy Linh Nguyễn Minh Hồng	19	359	395.5	331	4480	25/10/2019	Đã có nhà trên đất	359
08	Bùi Nam Quang	21	104	753.6	353.3	2624	28/06/2019	Thửa 230, 231 hiện trạng đã xây dựng nhà ở; các thửa còn lại hiện trạng đất trống	229, 230, 231, 235, 236, 237
09	Phạm Ngọc Trang	25	303	833	400	1272	17/04/2019	Hiện trạng đất trống	316, 315, 314, 317
10	Cao Phương Uyên	25	314	433	433	9431	23/11/2022	Hiện trạng đất trống	314
11	Nguyễn Thanh Sơn	26	178	1141.9	755.2	5679	30/12/2019	Hiện trạng đất trống	178
12	Tổng Khánh Linh	27	93	368.2	351.6	1226	10/04/2019	Hiện trạng đất trống	93
13	Tổng Văn Thái và Nguyễn Thị Bích Ngọc	27	94	1596.2	1596.2	522	25/02/2019	Hiện trạng đất trống	94
14	Tổng Khánh Linh	27	95	629.5	603.5	1221	10/04/2019	Hiện trạng đất trống	95

STT	Tên CSD đất	Tờ BDDC	Số thửa	Diện tích (m ²)	Diện tích xin CMD (m ²)	Số quyết định	Ngày ký Quyết định	Kết quả kiểm tra	
								Hiện trạng sử dụng đất	Số thửa đã tách sau khi chuyển mục đích
15	Lê Thị Thủy và Quách Thị Tố Sen (ĐSH 2 GCN)	35	361	1069	767	5804	31/12/2019	Hiện trạng đất trống	776, 774, 780, 775, 779, 778, 781, 777, 773
16	Trần Thị Thanh Thảo	35	372	1127	1127	7754	28/12/2020	Hiện trạng đất trống	372
17	Trần Thị Thanh Thảo	35	373	1125	900	7753	28/12/2020	Hiện trạng đất trống	373
18	Đình Thị Hằng	35	422	1,040.0	1,040.0	2411	10/06/2022	Hiện trạng đất trống	937, 941, 938, 939, 940
19	Nguyễn Xuân Trường Trần Hoàng Rõng Hoàng Văn Tình Lê Thành Minh Nguyễn Thụy Thúy Quỳnh	35	450	1028	707	4081	07/10/2019	Thửa 766 hiện trạng đã có nhà trên đất, các thửa còn lại đất trống	764, 761, 762, 763, 760, 759, 765, 766
20	Nguyễn Thị Nhuận	35	454	523.0	523.0	1956	09/05/2022	Hiện trạng đất trống	925, 926, 927, 928
21	Nguyễn Đức Việt	35	540	370.8	370.8	2508	16/06/2022	Hiện trạng đất trống	908, 909, 910
22	Nguyễn Vĩnh Thọ	35	541	507.7	507.7	1135	26/03/2021	Hiện trạng đất trống	825, 826, 827, 828
23	Tường Văn Hà	35	731	332.2	332.2	8899	19/10/2022	Hiện trạng có nhà trên đất	731
24	Trần Quốc Chương	38	919	4000	325	3814	23/09/2019	Thửa 1123 hiện trạng đất trống, thửa 1124 hiện trạng có xường	1124, 1123
25	Trần Quốc Chương	38	1007	2407	342	4901	19/11/2019	Hiện trạng đất trống	1117, 1147, 1148
26	Nguyễn Văn Mạnh	39	559	6192.8	551	3595	12/10/2020	Thửa 569 có 1 căn nhà	569
27	Tiêu Thị Thu Hạnh	45	24	2,010.0	434.0	1973	11/05/2022	Hiện trạng đất trống	680, 681, 682, 683
28	Nguyễn Đức Hoán	45	108	642	328	3664	13/09/2019	Thửa 453 có nhà trên đất	379, 380, 452, 453
29	Nguyễn Quốc Huy	45	120	509.0	509.0	960	02/03/2022	Thửa 641 có 1 căn nhà, các thửa còn lại hiện trạng đất trống	638, 639, 640, 641
30	Phạm Thanh Hải	45	192	500.2	500.2	2271	02/06/2022	Thửa 668 có nhà trên đất, các thửa còn lại hiện trạng đất trống	667, 670, 668, 669, 671
31	Đặng Thị Tước	45	197	655	655.0	1130	26/03/2021	Đã xây dựng Trường MN Hoa Sen	678, 679
32	Thái Xuân Nam	45	210	528	528.0	2514	26/05/2021	Hiện trạng đất trống	536, 534, 533, 532, 535

STT	Tên CSD đất	Tờ BDDC	Số thửa	Diện tích (m ²)	Diện tích xin CMD (m ²)	Số quyết định	Ngày ký Quyết định	Kết quả kiểm tra	
								Hiện trạng sử dụng đất	Số thửa đã tách sau khi chuyển mục đích
33	Trần Văn Thuận	45	219	500	500	4391	22/10/2019	Thửa 391 hiện trạng đất trồng, các thửa còn lại hiện trạng có nhà trên đất	390, 392, 389, 393, 391
34	Đình Xuân Hiệp	45	224	500.2	300.2	6301	05/11/2020	Hiện trạng đất trồng	445, 447, 446, 720, 719
35	Lê Thanh Lâm	45	272	506	506	2839	10/06/2021	Thửa 608, 609 hiện trạng có nhà trên đất, các thửa còn lại đất trồng	608, 609, 610, 611
36	Vương Văn Dũng	45	292	1577.2	1,103.2	2127	26/04/2021	Hiện trạng đây trụ (5 phòng), còn lại đất trồng	292
37	Vương Văn Dũng	45	293	628.2	549.6	1984	16/04/2021	Hiện trạng có nhà xưởng trên đất	737, 738, 736
38	Nguyễn Anh Lâm	45	329	548.1	548.1	2214	04/05/2021	Hiện trạng đất trồng	491, 494, 495, 492, 496, 493
39	Vũ Thị Phương	45	343	400.3	300.3	7914	21/07/2021	Thửa 567 hiện trạng có nhà trên đất, các thửa đất còn lại đất trồng	567, 570, 568, 569
40	Trần Đình Quyền và Mai Thị Thảo	45	347	3811,8	350	3558	03/09/2019	Thửa 561, 562 có nhà trên đất, các thửa đất còn lại hiện trạng đất trồng	585, 586, 587, 590, 589, 588, 561, 564, 563, 562
41	Nguyễn Công Toàn	45	437	930	930.0	2130	26/04/2021	Thửa 561, 562 có nhà trên đất, các thửa đất còn lại hiện trạng đất trồng	585, 586, 587, 590, 589, 588, 561, 564, 563, 562
42	Nguyễn Thị Thu Hiền	45	637	303	303	7995	05/09/2022	Hiện trạng đất trồng	637
43	Cù Thị Trà	45	168 (số thửa chính thức 483)	879.4	355.5	7723	07/07/2021	Hiện trạng trồng rau	554, 553
44	Vũ Thị Nga	45	208 (số thửa chính thức 472)	520	415.7	2863	10/06/2021	556, 557, 558 hiện trạng có nhà trên đất, thửa 555 đất trồng	557, 556, 558, 555
45	Vũ Việt Oánh	45	214 (số thửa chính thức 632)	505.7	303.7	8152	15/09/2022	Hiện trạng đất trồng	710, 711, 712

STT	Tên CSD đất	Tờ BDDC	Số thửa	Diện tích (m2)	Diện tích xin CMD (m2)	Số quyết định	Ngày ký Quyết định	Kết quả kiểm tra	
								Hiện trạng sử dụng đất	Số thửa đã tách sau khi chuyển mục đích
46	Nguyễn Đức Khánh	45	327 (số thửa chính thức 614)	970.2	467.2	2038	18/05/2022	Thửa 660, 661, 662 hiện trạng có nhà trên đất, các thửa còn lại đất trống	659, 658, 662, 660, 661
47	Phạm Văn Công và Nguyễn Thị Uyên	45	434 (số thửa chính thức 479)	3646.8	320.0	7577	01/07/2021	Thửa 584 có nhà trên đất, các thửa đất còn lại đất trống	581, 582, 583, 584
48	Nguyễn Viết Thành	45	77 (số thửa chính thức 543)	1700	1,035.2	11203	17/11/2021	Hiện trạng đất trống	544, 543
49	Chung Phụng Anh	48	515	3946	1000	7752	28/12/2020	Hiện trạng có nhà xưởng trên đất	515

Phụ Lục 05. DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP BAN HÀNH QUYẾT XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH NĂM 2021 - 2022 XÃ THIÊN TÂN

(Kèm theo Kết luận số 215/KL-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện)

STT	TÊN CHỦ/CÁ NHÂN VI PHẠM	SỐ QĐXP	NGÀY	HÀNH VI	HÌNH THỨC XỬ LÝ	BIỆN PHÁP		Việc công bố QĐ	Biên bản làm việc	Số lần đơn độc thực hiện QĐ	Kết quả thi hành QĐ		QHSDD 2030	Thời gian cưỡng chế	Thời điểm vi phạm	Ghi chú	
						SLBHP	KPHQ				XPVPHC	Khác phục hậu quả					
1	Về lĩnh vực đất đai																
1	Ngô Thị Liên	144	18/01/2021	Chuyển đất trồng sản xuất là rừng trồng sang đất phi nông nghiệp tại nông thôn. Cụ thể, bà Ngô Thị Liên xây dựng 01 nhà tole diện tích 10m2, một nhà vệ sinh và nhà bếp 10m2, 01 chòi lá dứa, nền xi măng diện tích 9m2, tổng diện tích vi phạm 29m2 thuộc một phần thửa đất số 140 tờ bản đồ số 13 xã Thiên Tân.	4228288.0	228288.0	Bước khởi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã công bố		-	Đã nộp phạt	Chưa	ONT	Quý II/2024	01/08/2020	PTNMT kiểm tra việc thực hiện QĐXP ngày 06/01/2021	
2	Nguyễn Minh Phước	313	28/01/2021	Hủy hoạt đất (tạm biến dạng địa hình). Cụ thể ông Nguyễn Minh Phước đã đất với tổng diện tích vi phạm 450m2 tại một phần thửa đất số 13 tờ bản đồ số 36, xã Thiên Tân loại đất lúa.	3500000.0	-	Bước khởi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã công bố	10/02/2021	-	Đã nộp phạt	Chưa	SKC	Quý II/2024	20/01/2021		
3	Phạm Hồng Phương	314	28/01/2021	Chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp từ đất RSX sang đất phi nông nghiệp mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Cụ thể ông Phạm Hồng Phương xây dựng nhà tiền chế diện tích 480 m2, kết cấu khung cốt thép, mái lợp tole, vách tole, nền trảng xi măng tại 1 phần thửa 153 tờ bản đồ 48 xã Thiên Tân.	26481888.0	18981888.0	Bước khởi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã công bố	05/03/2021	-	Đã nộp phạt	Chưa	ONT+DT L	Quý II/2024	01/04/2020		
4	Lê Văn Tuyên	7748	08/07/2021	Hủy hoạt đất (tạm suy giảm chất lượng đất). Cụ thể ông Lê Văn Tuyên đã đất với tổng diện tích 864 m ² vi phạm tại 1 phần thửa 239, mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm (CLN), tờ bản đồ 21, xã Thiên Tân.	7500000.0	0	Bước khởi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã công bố	20/07/2021	-	Đã nộp phạt	Đã khác phục	ONT DGT	28/06/2021		Tiếp tục vi phạm xây dựng nhà xưởng (Quyết định số 2804/QĐ-XPVPHC ngày 19/9/2023 của UBND huyện Vĩnh Cửu)	
5	Nguyễn Văn Hoàn	1257	23/03/2022	Vào lúc 7 giờ 30 phút, ngày 15/02/2022 ông Nguyễn Văn Hoàn chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Cụ thể, ông Nguyễn Văn Hoàn đã xây dựng nhà tiền chế diện tích 324m ² , kết cấu khung cốt sắt, mái tole, vách tole, nền xi măng, cao khoảng 5m trên thửa đất số 521, tờ bản đồ 48, xã Thiên Tân.	6887504.0	387504.0	Bước ông Nguyễn Văn Hoàn giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm lập biên bản vi phạm và phải thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn	Đã công bố	5/4/2022; 10/5/2022	1,00	Đã nộp phạt	Chưa	HNK ONT DGT	Quý II/2024	15/02/2022		

6	Nguyễn Thái Hậu	1490	01/04/2022	chuyển đất trồng CLN sang đất phi nông nghiệp, cụ thể: ông Nguyễn Thái Hậu xây dựng nhà ở diện tích 112m ² , kết cấu tương gạch, mái tole, nền lát gạch men trên thửa đất số 449m, tờ số 45	9312563.0	5312563.0	khởi phục hiện trạng ban đầu	Đã công bố	20/04/2022	-	Đã nộp phạt	Đã CMD SDD	ONT	19/03/2020	Phòng TNMT
7	Nguyễn Đức Thuận	1578	08/04/2022	chuyển đất trồng CLN sang đất phi nông nghiệp, cụ thể: ông Nguyễn Đức Thuận xây dựng nhà tiền chế diện tích 969m ² , kết cấu mái vech tole, nền xi măng trên thửa đất số 113, tờ số 46	12891872.0	1391872.0	khởi phục hiện trạng ban đầu	Đã công bố	10/05/2022	-	Đã nộp phạt	Chưa	ONT	25/01/2022	Ủy II/2024
8	Nguyễn Nhật Khang	7859	25/08/2022	chuyển đất trồng CLN sang đất phi nông nghiệp, cụ thể: ông Nguyễn Nhật Khang xây dựng nhà ở với diện tích 100m ² , kết cấu tương gạch xây tole, mái lợp toan, nền lát gạch trên một phần thửa đất số 462, tờ 45	9586686.0	5586686.0	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.	Đã công bố	20/09/2022	-	Đã nộp phạt	Đã CMD SDD	ONT	20/03/2020	PTNMT phát hiện trong quá trình thẩm định nhu cầu CMD sử dụng đất
9	Nguyễn Trọng Hùng	7860	25/08/2022	chuyển đất trồng CLN sang đất phi nông nghiệp, cụ thể: ông Nguyễn Trọng Hùng xây dựng nhà ở với diện tích 50m ² , kết cấu tương gạch xây tole, nền lát gạch trên một phần thửa đất số 869 tờ 45	8174971.0	4174971.0	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.	Đã công bố	20/09/2022	-	Đã nộp phạt	Đã CMD SDD	ONT	10/01/2019	PTNMT phát hiện trong quá trình thẩm định nhu cầu CMD sử dụng đất
10	Tương Văn Hà	8404	19/09/2022	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Cụ thể ông Tương Văn Hà xây dựng nhà ở diện tích 100m ² . Kết cấu tương xây tole, mái lợp tole, nền lát gạch tại một phần thửa đất 731 tờ bản đồ 35 ấp Ông Hương, xã Thiên Tân (có sơ đồ bản vẽ). Vị trí xây dựng nhà phù hợp quy hoạch đất ở nông thôn xã Thiên Tân giai đoạn đến năm 2030.	13807943.0	9807943.0	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.	Đã công bố	05/10/2022	-	Đã nộp phạt	Đã CMD SDD	ONT+CL N	20/06/2018	PTNMT phát hiện trong quá trình thẩm định nhu cầu CMD sử dụng đất
11	Hoàng Văn Hoàn	552	20/01/2022	Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép với diện tích 120 m ² . Cụ thể: ông Hoàng Văn Hoàn đã xây dựng công trình nhà ở kết cấu gạch nung, cột xây tại một phần thửa đất số 889 tờ BĐ ĐC số 29, xã Thiên Tân thời điểm xây dựng ngày 01/01/2022	4106080.0	106080.0	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.	Đã công bố	02/02/2022	-	Đã nộp phạt	Chưa	ONT	01/01/2022	
II Về lĩnh vực xây dựng															
1	Công ty TNHH Tâm Thuận An	595	24/01/2022	Hành vi thứ nhất: công ty thi công sai giấy phép xây dựng; hành vi thứ 2: tổ chức thi công không có giấy phép xây dựng			phạt tiền và buộc công ty làm thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh và cấp phép xây dựng								